

Bản án số: 07/2025/HNGĐ – ST

Ngày: 6 – 02 – 2025

V/v: “tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Cẩm Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Thanh Trí

Ông Nguyễn Thanh Tùng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nhâm Thị Thanh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, xét xử công khai vụ án thụ lý số 221/2024/TLST-HNGĐ ngày 21/10/2024 về việc tranh chấp ly hôn và con chung.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 418/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20/12/2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Thái Thị Kim T, sinh năm 1989. Có mặt.

Địa chỉ: Số 39/20, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Phúc Vĩnh L, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 39/20, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện bà Thái Thị Kim T trình bày:*

Bà Thái Thị Kim T và ông Nguyễn Phúc Vĩnh L tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc nhưng dần về sau cả hai bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Thường xuyên cự cãi, tình cảm vợ chồng ngày càng cách xa hơn.

Nay bà T yêu cầu như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà T xin được ly hôn với ông Nguyễn Phúc Vĩnh L.

Về con chung: yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Phúc Thiên K, sinh ngày 02/11/2018 và Nguyễn Phúc Thiên A, sinh ngày 26/12/2020, không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

*Theo lời khai của ông Nguyễn Phúc Vĩnh L:*

Ông và bà Thái Thị Kim T tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Với yêu cầu xin ly hôn của bà Thái Thị Kim T, ông không đồng ý, do ông còn thương bà T.

Về con chung: yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Phúc Thiên K, sinh ngày 02/11/2018 và Nguyễn Phúc Thiên A, sinh ngày 26/12/2020, không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn, vẫn giữ nguyên yêu cầu như lời trình bày.

Bị đơn vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Phúc Vĩnh L có hộ khẩu thường trú tại Số 39/20, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ, bà Thái Thị Kim T yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Phúc Vĩnh L. Quan hệ này do Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ thụ lý theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố Tụng Dân sự, Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Bà Thái Thị Kim T và anh Nguyễn Phúc Vĩnh L tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống cả hai phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, bà T không còn tình cảm với ông L. Trong quá trình giải quyết ông L không đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà T, nhưng ông cũng không có thiện ý hàn gắn lại tình cảm với bà T, bà T yêu cầu được chấm dứt mối quan hệ hôn nhân không có hạnh phúc. Xét thấy, bà T không có thiện chí hàn gắn cuộc

hôn nhân vì không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt căn cứ Điều 56 Luật Hôn và Gia đình năm 2014 nên yêu cầu xin ly hôn của bà T là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng bà T, ông L có con chung là Nguyễn Phúc Thiên K, sinh ngày 02/11/2018 và Nguyễn Phúc Thiên A, sinh ngày 26/12/2020. Hiện tại các cháu đang sống cùng bà T. Để tạo điều kiện cho các cháu có điều kiện sinh hoạt gần nhau và môi trường giáo dục ổn định. Vì vậy, căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu là Nguyễn Phúc Thiên K, sinh ngày 02/11/2018 và Nguyễn Phúc Thiên A, sinh ngày 26/12/2020, cho bà Thái Thị Kim T nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thái Thị Kim T.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Thái Thị Kim T được ly hôn với ông Nguyễn Phúc Vĩnh L.

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Phúc Thiên K, sinh ngày 02/11/2018 và Nguyễn Phúc Thiên A, sinh ngày 26/12/2020 cho bà Thái Thị Kim T nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Phúc Vĩnh L không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Thái Thị Kim T phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số T tạm ứng án phí bà T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0003774 ngày 14/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân :

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Cái Răng;
- Chi cục THA. DS quận Cái Răng;
- Lưu HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Lê Thị Cẩm Hằng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tùng    Bùi Thanh Trí**

**Lê Thị Cẩm Hằng**

